

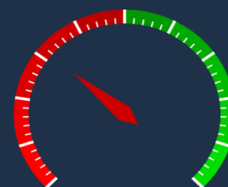
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

TỔNG HỢP: **BẮN**

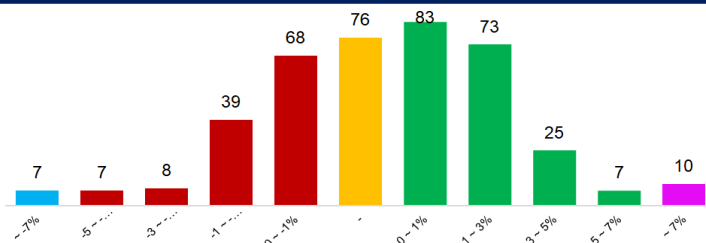
Đường trung bình: **BẮN** Mua (4) Bán(8)
 Chỉ số kỹ thuật: **BẮN MẠNH** Mua (2) Bán (5)

* Dữ liệu được tính toán tự động theo thời gian thực



23/07/2026	HSX	HNX	UPCOM
Chỉ số Index	1,699.38	281.07	126.06
Tăng/ giảm điểm	▲ 30.85	▲ 5.58	▲ 1.29
KLGD (triệu CP)	864	70	33
GTGD (tỷ VNĐ)	20,033.9	1,103.1	402.3
Khối ngoại (tỷ VNĐ)	-479.2	33.3	3.5

ĐỘ RỘNG SÀN HSX



HIỆU SUẤT CÁC NHÓM NGÀNH 23/7

Ngành	Tăng/Giảm %	Đóng góp Index
Bất động sản	4.77%	24.49
Dịch vụ tài chính	2.71%	2.68
Điện, nước & xăng dầu khí	2.27%	1.42
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.40%	1.16
Dầu khí	2.03%	0.74
Du lịch và Giải trí	0.98%	0.63
Xây dựng và Vật liệu	2.04%	0.60
Bán lẻ	1.68%	0.49
Tài nguyên Cơ bản	0.50%	0.22
Công nghệ Thông tin	0.29%	0.08
Bảo hiểm	0.07%	0.01
Y tế	0.10%	0.01
Truyền thông	-1.28%	0.01
Hóa chất	-0.17%	0.07
Ô tô và phụ tùng	-1.28%	0.08
Hàng cá nhân & Gia dụng	-2.88%	0.24
Thực phẩm và đồ uống	-0.22%	0.27
Ngân hàng	-0.14%	0.73

BIỂU ĐỒ KỸ THUẬT



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG NGÀY

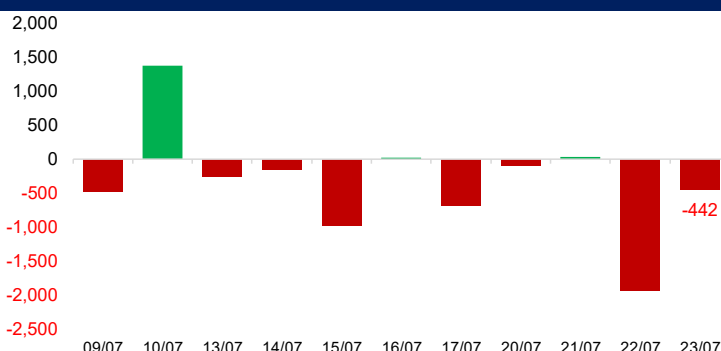
VN-Index ghi nhận phiên hồi phục tích cực sau nhịp giảm mạnh trước đó, hình thành nền xanh thân dài với lực cầu bắt đáy chiếm ưu thế rõ rệt. Việc chỉ số lấy lại mốc BB Lower giúp giảm bớt tín hiệu tiêu cực ngắn hạn, tuy nhiên xu hướng chung vẫn thận trọng khi VN-Index còn nằm dưới các đường MA20, MA50 và MA100. Vùng hỗ trợ gần nhất nằm tại 1680–1695 điểm, trong khi kháng cự quan trọng là 1715–1730 điểm và 1800–1810 điểm. Thanh khoản duy trì cao cho thấy dòng tiền bắt đáy hoạt động tích cực, nhưng việc khối ngoại vẫn bán ròng và dòng tiền thông minh chưa quay lại khiến nhịp tăng hiện tại vẫn được đánh giá chủ yếu là hồi phục kỹ thuật.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

PSI DAILY REPORT

GIÁ TRỊ NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI MUA/BÁN RÒNG (TỶ)

KL MUA	96,883,826
KL BÁN	112,136,273
KL MUA - BÁN	- 15,252,447
GT MUA	2,515.22 tỷ đồng
GT BÁN	2,957.52 tỷ đồng
GT MUA - BÁN	- 442.31 tỷ đồng



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Ngắn hạn:** Có thể thực hiện trading tỷ trọng thấp với các cổ phiếu khỏe hơn thị trường khi chỉ số duy trì trên vùng 1695 điểm.
 Hạn chế mua đuổi trong các nhịp tăng mạnh do xu hướng chính vẫn chưa đảo chiều.
 Ưu tiên quản trị rủi ro và chốt lời ngắn hạn khi chỉ số tiến sát vùng kháng cự 1715–1730 điểm.
- Trung hạn:** Tiếp tục quan sát phản ứng của thị trường quanh vùng 1690–1710 điểm trước khi gia tăng tỷ trọng.
 Chỉ nên giải ngân từng phần vào các doanh nghiệp có nền tảng cơ bản tốt và xu hướng dài hạn tích cực.

TÂM LÝ THỊ TRƯỜNG



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.

KHUYẾN NGHỊ CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ CHO GIAI ĐOẠN HIỆN TẠI

Trong bối cảnh thị trường hiện tại vẫn tiềm ẩn nhiều biến số khó lường từ môi trường vĩ mô, thanh khoản giao dịch suy giảm và dòng tiền có dấu hiệu thận trọng, nhà đầu tư được khuyến nghị hạn chế các hoạt động đầu tư ngắn hạn mang tính đầu cơ, đặc biệt khi diễn biến chỉ số đang chịu ảnh hưởng đáng kể từ biến động của một số cổ phiếu vốn hóa lớn thay vì phản ánh sự đồng thuận rộng của toàn thị trường. **Chiến lược đầu tư giá trị - Mua dần tích lũy cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt.**

DANH MỤC DÀI HẠN – NHÓM CỔ PHIẾU GIÁ TRỊ

(Danh mục tham khảo cho Nhà đầu tư giá trị với mục tiêu nắm giữ từ 6 – 12 tháng với phương pháp giao dịch mua tích lũy lấy vị thế trong giai đoạn hiện tại)

Mã cổ phiếu	Tăng trưởng doanh thu (YoY)		Tăng trưởng lợi nhuận (YoY)		KLGDTB 20 phiên	ROA TTM	ROE TTM	P/E TTM	P/B TTM	Vùng giá mua
	2025	Q1.2026	2025	Q1.2026						
BSR	15.10%	44.00%	726.10%	1972.80%	13,061,085	14.20%	20.90%	9.78	1.86	20745 - 21782
PVS	37.60%	-2.30%	72.90%	46.40%	4,148,370	5.10%	11.90%	10.76	1.32	30330 - 31847
DPM	22.70%	36.50%	99.60%	96.10%	4,133,155	7.10%	11.00%	13.91	1.52	21150 - 22208
DCM	23.60%	55.20%	38.00%	91.50%	3,712,860	12.80%	20.70%	9.5	1.89	26910 - 28256
VHC	-3.90%	11.60%	15.70%	37.90%	1,123,465	10.80%	14.70%	9.46	1.38	51750 - 54338
PVT	36.50%	49.70%	-5.10%	48.40%	7,262,340	5.50%	10.10%	9.19	1.17	14670 - 15404
REE	19.40%	19.50%	26.90%	16.80%	949,890	6.80%	10.90%	12.64	1.58	37272.5 - 39136
CTG	13.80%	26.90%	36.50%	64.60%	7,445,980	1.40%	22.30%	7.3	1.47	27810 - 29201
VCB	9.60%	28.30%	4.00%	8.70%	8,110,690	1.50%	16.40%	14.02	2.15	51030 - 53582
VPB	24.60%	41.20%	52.00%	59.10%	14,929,510	2.20%	15.80%	8.49	1.2	23310 - 24476
TCB	13.40%	36.90%	17.50%	12.20%	14,387,195	2.40%	15.40%	9.18	1.28	27855 - 29248

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này.

Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.